

DỰ THẢO

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026**

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông
Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí;
- Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí;
- Căn cứ Kế hoạch hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí.

Ban Kiểm soát (BKS) Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí xin báo cáo Đại hội đồng Cổ đông kết quả công tác kiểm tra, giám sát năm 2025 và kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026 như sau:

Phần A: Báo cáo kết quả hoạt động, kết quả công tác kiểm tra, giám sát của BKS

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động kinh doanh và tình hình tài chính của Tổng công ty Cổ phần Vận tải Dầu khí (PVTrans)

Trên cơ sở kế hoạch hoạt động năm 2025, kết quả giám sát thực tế tại PVTrans và báo cáo tài chính của PVTrans đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt Nam, BKS đã thực hiện công tác giám sát định kỳ, lập báo cáo hàng quý và thực hiện thẩm định báo cáo tài chính năm 2025 (*nội dung thẩm định BCTC được đính kèm báo cáo này*). Trong năm 2025, tình hình hoạt động kinh doanh của PVTrans thực hiện như sau:

1.1. Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh

Với sự nỗ lực cố gắng của tập thể CBNV, thuyền viên, Tổng công ty PVTrans đã chủ động triển khai các giải pháp kinh doanh linh hoạt, tận dụng cơ hội thị trường, vượt qua thách thức để đảm bảo hoạt động an toàn và hiệu quả. Nhờ đó, PVTrans không chỉ duy trì hoạt động kinh doanh ổn định mà còn hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch năm 2025, cụ thể:

a. Kết quả thực hiện kế hoạch Tổng công ty năm 2025 (hợp nhất)

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025		Đơn vị tính: Tỷ đồng Tỷ lệ % TH/KH năm 2025
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	10.300	16.448	160%
2	Lợi nhuận trước thuế	1.200	1.654	138%
3	Lợi nhuận sau thuế	960	1.329	138%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	380	536	141%

PVTrans đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được giao, cụ thể:

- Chỉ tiêu doanh thu đạt 16.448 tỷ đồng, tương đương 160% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 1.654 tỷ đồng, tương đương 138% kế hoạch năm;
Lợi nhuận sau thuế đạt 1.329 tỷ đồng, tương đương 138% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu nộp NSNN đạt 536 tỷ đồng, tương đương 141% kế hoạch năm.

b. Kết quả thực hiện kế hoạch Công ty mẹ năm 2025

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025		Tỷ lệ %TH/KH năm 2025
		Kế hoạch	Thực hiện	
1	Doanh thu	3.000	4.209	140%
2	Lợi nhuận trước thuế	600	920	153%
3	Lợi nhuận sau thuế	482	776	161%
4	Nộp ngân sách Nhà nước	215	293	136%

Công ty mẹ PVTrans đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh được giao, cụ thể:

- Chỉ tiêu doanh thu đạt 4.209 tỷ đồng, tương đương 140% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế đạt 920 tỷ đồng, tương đương 153% kế hoạch năm;
Lợi nhuận sau thuế đạt 776 tỷ đồng, tương đương 161% kế hoạch năm;
- Chỉ tiêu nộp NSNN đạt 293 tỷ đồng, tương đương 136% kế hoạch năm.

c. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 của các Đơn vị Thành viên/Trực thuộc (ĐVTV/TT)

Công ty mẹ PVTrans đã chỉ đạo quyết liệt các ĐVTV/TT mở rộng đầu tư đội tàu, nắm bắt cơ hội thị trường và triển khai hiệu quả các kế hoạch kinh doanh. Nhờ sự chỉ đạo sát sao của HĐQT Tổng công ty cũng như sự chủ động và linh hoạt của Đơn vị, hoạt động kinh doanh của các ĐVTV/TT đã đạt được những kết quả ấn tượng, cụ thể:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Tên công ty	Doanh thu	LNTT
1	Thái Bình Dương	2.478	250
2	Nhật Việt	3.142	209
3	Gas Shipping	3.647	122
4	Phương Đông Việt	2.007	111
5	Phương Nam	1.449	108
6	Hàng Hải Thăng Long	642	28
7	PVT Hà Nội	603	64
8	PVT Đông Dương	485	23
9	PVT Quảng Ngãi	364	6
10	Công ty Mẹ	4.209	920

d. Các chỉ số tài chính hợp nhất:

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024
1	Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn (lần)	0,48	0,48
2	Hệ số nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu (lần)	0,94	0,91
3	Khả năng thanh toán nhanh (lần)	1,76	1,70
4	Khả năng thanh toán hiện thời (lần)	1,85	1,79
5	Khả năng thanh toán tổng quát (lần)	2,06	2,10
6	ROE (%)	12,15%	15,97%
7	ROA (%)	6,30%	8,62%
8	Tỷ suất LNST/Tổng doanh thu (ROS) (%)	8,08%	11,95%

Về mức độ độc lập tài chính:

- Hệ số Nợ phải trả/Tổng Nguồn vốn không thay đổi so với năm trước (dưới mức 0,5 lần). Điều này cho thấy mức độ sử dụng đòn bẩy tài chính của PVTrans vẫn ổn định.

- Hệ số nợ phải trả/Vốn Chủ sở hữu giảm nhẹ so với năm trước, PVTrans vẫn đang duy trì mức độ độc lập tài chính ở mức cao và đang giảm bớt sự phụ thuộc vào nợ.

Về khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán nhanh và Khả năng thanh toán hiện thời của Tổng công ty có giảm nhẹ so với năm trước, tuy nhiên các hệ số này vẫn đang ở mức cao (>1 lần). Điều này cho thấy PVTrans có đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

- Khả năng thanh toán tổng quát của PVTrans duy trì ở mức cao (>2 lần). Với tổng tài sản gấp đôi tổng nợ, cho thấy khả năng tài chính tổng thể của Tổng công ty là rất tốt.

Về khả năng sinh lời:

Nhìn chung, Tổng công ty duy trì khả năng sinh lời tích cực. Các chỉ số ROE và ROA năm 2025 giảm so với năm 2024 là do trong năm thị trường biến động nhiều dẫn đến tình hình khai thác gặp khó khăn, các tài sản đầu tư năm đầu chưa đem lại hiệu quả cao. Tuy nhiên, về tổng thể PVTrans vẫn đang quản lý vốn hiệu quả.

1.2. Kết quả SXKD theo từng lĩnh vực hoạt động

a. Vận tải dầu thô

Ở thị trường nội địa, PVTrans tiếp tục vận chuyển dầu thô cho BSR từ các mỏ nội địa về NMLD Dung Quất với tổng sản lượng ước đạt 4,19 triệu tấn. Ở thị trường vận tải quốc tế, PVTrans tiếp tục khai thác an toàn, hiệu quả theo hình thức cho thuê tàu chuyên và định hạn trên các tuyến quốc tế.

b. Vận tải dầu sản phẩm

Năm 2025, PVTrans vận chuyển xăng dầu trong nước từ NMLD Dung Quất và NMLHD Nghi Sơn cho PVOil với tổng sản lượng đạt 1,9 triệu m³. Ngoài ra, PVTrans còn đưa các tàu ra khai thác tuyến quốc tế thông qua các hình thức cho thuê chuyên và cho thuê định hạn.

c. Vận hóa chất

Đội tàu hóa chất của PVTrans chủ yếu hoạt động trên các tuyến quốc tế. Ngoài hình thức cho thuê định hạn, PVTrans còn thực hiện đưa tàu vào khai thác trong các hiệp hội tanker pool, tận dụng cơ hội thị trường để đem lại hiệu quả hoạt động cao hơn.

d. Vận tải LPG

PVTrans vận chuyển an toàn, hiệu quả toàn bộ sản lượng LPG cho Tổng Công ty PVGas, Công ty BSR và nhà máy GPP Cà Mau, tổng sản lượng vận chuyển ước đạt 1,4 triệu tấn. PVTrans tiếp tục khai thác vận chuyển khí hóa lỏng tuyến quốc tế theo hình thức cho thuê chuyển và cho thuê định hạn.

e. Vận tải hàng rời

PVTrans tiếp tục khai thác các tàu hàng rời trên tuyến quốc tế thông qua hình thức cho thuê định hạn.

f. Dịch vụ kỹ thuật hàng hải dầu khí FSO/FPSO

PVTrans thực hiện tốt việc vận hành ổn định, an toàn tàu FSO PVN Đại Hùng Queen tại mỏ Đại Hùng, duy trì tỷ lệ thời gian uptime đạt 100%, không để xảy ra tai nạn sự cố hoặc dừng sản xuất do lỗi kỹ thuật của tàu, góp phần vào hoạt động khai thác an toàn và ổn định của mỏ. Đối với việc quản lý vận hành dự án Sao Vàng Đại Nguyệt, PVTrans đã phối hợp chặt chẽ với khách hàng để duy trì hoạt động và tích cực đáp ứng tối đa các yêu cầu của khách hàng.

1.3. Về công tác đầu tư

a. Đầu tư tàu

Tổng công ty đã đầu tư được 07 tàu, trong đó Công ty mẹ PVTrans đầu tư 03 tàu bao gồm: 01 tàu dầu thô Aframax (PVT Poseidon); 01 tàu dầu sản phẩm MR (PVT Nova) và 01 tàu hóa chất 20.000 DWT (PVT Lyra). Các đơn vị thành viên của PVTrans thực hiện đầu tư 04 tàu gồm: Công ty Gas Shipping 01 tàu LPG 5.000 CBM (Phoenix Gas); Công ty Đông Dương 01 tàu hàng rời trọng tải 35.723 DWT (PVT Fortune); Công ty Phương Đông Việt 01 tàu hàng rời trọng tải 33.802 DWT (PVT Emerald) và Công ty Phương Nam 01 tàu dầu sản phẩm MR trọng tải 50.286 DWT (SPT Themis).

Đối với các dự án đầu tư tàu có trong kế hoạch nhưng chưa thể triển khai: do yếu tố thị trường mua bán tàu không thuận lợi, nhưng PVTrans chuẩn bị sẵn sàng về thủ tục phê duyệt, thường xuyên cập nhật và tiếp tục chuyển tiếp sang năm 2026.

b. Đầu tư tài chính

Theo kế hoạch 2025, công ty mẹ dự kiến góp vốn bổ sung vào Công ty Hàng hải Thăng Long 15 tỷ đồng để đầu tư tàu. Tuy nhiên do thị trường chưa thuận lợi, đơn vị chưa thực hiện đầu tư tàu nên khoản đầu tư tài chính này được chuyển tiếp sang năm 2026.

1.4. Công tác tăng vốn điều lệ

Trong năm 2025, PVTrans đã hoàn tất tăng vốn điều lệ từ 3.560 tỷ đồng lên 4.699 tỷ đồng thông qua phát hành cổ phiếu trả cổ tức từ LNST chưa phân phối năm 2022, 2023, 2024 với tỷ lệ 32% vốn điều lệ.

1.5. Công tác tái cơ cấu doanh nghiệp

PVTrans tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức quản lý quản trị theo hướng tinh gọn, hiệu quả, Công ty mẹ thực hiện vai trò định hướng chiến lược với toàn Tổng công ty. Việc quản lý vốn đầu tư tại các Công ty con được thực hiện thông qua cơ chế kiểm soát Người đại diện để phê duyệt các nội dung quan trọng, đồng thời giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của đơn vị nhằm đạt được các mục tiêu chiến lược Tổng công ty đã đề ra. Công tác quản lý quản trị, điều hành chặt chẽ và hiệu quả, năng lực của các ĐVTV ngày càng cải thiện với sự chủ động, linh hoạt, tự chủ và tự chịu trách nhiệm trong hoạt động SXKD.

1.6. Công tác quản trị doanh nghiệp

Tổng công ty thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện hệ thống quy chế, quy trình quản trị theo hướng thiết thực, phù hợp với tình hình thực tế SXKD, phân định rõ quyền hạn, trách nhiệm các cấp quản lý. Tổng công ty cũng đã hoàn thiện cơ chế kiểm soát, giám sát, kiểm toán nội bộ, quản trị rủi ro thông qua việc nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm toán, quản lý rủi ro, tổ chức các đợt kiểm tra thường xuyên và đột xuất. HĐQT cũng tập trung đánh giá về rủi ro trong hoạt động SXKD, tính tuân thủ pháp luật của Người đại diện và công tác quản lý, quản trị.

2. Kết quả giám sát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc

*** Đối với HĐQT**

HĐQT tuân thủ đúng chức năng, nhiệm vụ theo quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ Tổng công ty và các quy định pháp luật hiện hành. Các thành viên HĐQT thực hiện nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích của cổ đông và của Tổng công ty.

Trong năm 2025, HĐQT đã tổ chức 92 cuộc họp hoặc xin ý kiến bằng văn bản để đưa ra những quyết định, chỉ đạo kịp thời trong việc thực hiện nhiệm vụ đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tất cả các phiên họp, hồ sơ xin ý kiến bằng văn bản của HĐQT được tiến hành đúng quy định của Điều lệ Tổng công ty. Nội dung họp, xin ý kiến bằng văn bản và các Nghị quyết/Quyết định tại các phiên họp đều là những vấn đề thuộc nhiệm vụ và thẩm quyền của HĐQT. Các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT ban hành phù hợp với các quy định của pháp luật đối với công ty đại chúng đã niêm yết trên sàn giao dịch chứng khoán. Các thành viên HĐQT cơ bản tham gia đầy đủ các cuộc họp, làm việc với tinh thần trách nhiệm cao.

HĐQT đã thực hiện tốt vai trò chỉ đạo, giám sát, đôn đốc Ban Tổng giám đốc, Người đại diện tại các ĐVTV/Giám đốc Đơn vị trực thuộc trong việc thực hiện công tác điều hành hoạt động SXKD tại Công ty mẹ và các ĐVTV/TT.

HĐQT đã tăng cường phân cấp cho một số ĐVTV có tình hình quản lý, quản trị tốt nhằm khơi thông nguồn lực, tăng tính chủ động, linh hoạt gắn với trách nhiệm trong việc thực hiện các hoạt động SXKD, đầu tư tại ĐVTV.

*** Đối với Ban Tổng giám đốc**

Ban Tổng giám đốc thực hiện nhiệm vụ theo đúng chức năng, thẩm quyền và phân cấp giữa HĐQT và Ban Tổng giám đốc, tuân thủ quy định tại Điều lệ Tổng công ty và quy định pháp luật hiện hành.

Ban Tổng giám đốc có nỗ lực trong việc điều hành Tổng công ty, thực hiện các nội dung được ĐHĐCĐ/HĐQT phê duyệt, triển khai hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.

3. Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo tình hình kinh doanh, báo cáo đánh giá công tác quản lý của HĐQT

BKS đã xem xét và đánh giá các báo cáo về tình hình kinh doanh cũng như công tác quản lý của HĐQT Tổng công ty, nhận thấy các báo cáo này đảm bảo tính đầy đủ, hợp pháp, trung thực và đáng tin cậy.

4. Đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa BKS với HĐQT, Ban Tổng giám đốc và cổ đông

Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD dựa trên nguyên tắc minh bạch, rõ ràng, tuân thủ các quy định pháp luật và quy chế, quy định của Tổng công ty nhằm đảm bảo lợi ích của Tổng công ty và cổ đông.

HĐQT và Ban TGD đã phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS trong công tác kiểm tra, giám sát. HĐQT và Ban TGD cũng thường xuyên trao đổi và cung cấp đầy đủ thông tin, mời BKS tham gia các cuộc họp và thực hiện các khuyến nghị của BKS đưa ra.

Trong năm 2025, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu nào từ cổ đông hoặc nhóm cổ đông về việc kiểm tra nội dung hay vụ việc cụ thể theo quy định tại Điểm 6, Điều 170 của Luật Doanh nghiệp năm 2020 về quyền và nghĩa vụ của BKS.

5. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa Tổng công ty, công ty con, công ty do Tổng công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty và những người có liên quan của đối tượng đó; giao dịch giữa Tổng công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của Tổng công ty là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: chi tiết được trình bày tại thuyết minh BCTC công ty mẹ năm 2025 đã kiểm toán. Các giao dịch này đã được phê duyệt về cơ bản theo đúng quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các quy định pháp luật khác có liên quan, quy định của Điều lệ Tổng công ty; đồng thời được công bố thông tin theo quy định. Quá trình thực hiện các giao dịch này không phát sinh vướng mắc hoặc gây ảnh hưởng đến lợi ích của Tổng công ty.

6. Hoạt động của BKS

Hoạt động của BKS được thực hiện theo nguyên tắc tập thể, phù hợp với quy định của pháp luật, Điều lệ và Quy chế hoạt động của BKS; các thành viên BKS cùng chịu trách nhiệm chung đối với các nội dung thuộc thẩm quyền của BKS. Đồng thời theo lĩnh vực được phân công, các thành viên thực hiện việc theo dõi, giám sát các hoạt động của Tổng công ty theo quy định.

BKS PVTrans hiện nay gồm có 03 thành viên, các thành viên BKS thực hiện chức trách, nhiệm vụ dựa trên sự phân công công việc cụ thể như sau:

*** Bà Trương Thị Anh Đào – Trưởng BKS Tổng công ty (01/01-12/06/2025)**

*** Ông Cao Trọng Tuấn – Phụ trách BKS Tổng công ty (12/06-31/12/2025)**

Chịu trách nhiệm chung các hoạt động của BKS, thay mặt BKS ký ban hành các quyết định, văn bản của BKS; Tổ chức phân công nhiệm vụ cho các thành viên BKS; Phê duyệt kế hoạch hoạt động hàng quý/năm của BKS; Giám sát việc tổ chức thực hiện chiến lược phát triển, chiến lược kinh doanh của Tổng công ty, công tác lập kế hoạch hàng năm; Giám sát và đánh giá việc thực hiện quyền, nghĩa vụ của HĐQT, Ban Tổng giám đốc Tổng công ty; Giám sát hoạt động kinh doanh của Công ty mẹ và các đơn vị thành viên; Lập báo cáo định kỳ theo yêu cầu và một số báo cáo khác.

*** Bà Nguyễn Thị Nhung – Thành viên BKS kiêm nhiệm**

Giám sát công tác tái cấu trúc, đổi mới doanh nghiệp tại Tổng công ty; Giám sát công tác đầu tư góp vốn; Lập báo cáo thẩm định BCTC; Thẩm định các chỉ tiêu tài chính để đánh giá hiệu quả hoạt động, việc sử dụng và bảo toàn vốn tại Tổng công ty; Hỗ trợ BKS cập nhật các thông tin về tình hình tài chính, tiền tệ trong và ngoài nước. Phối hợp với các đoàn kiểm tra khi thực hiện các đợt kiểm tra tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên khi được phân công.

*** Bà Ngô Thị Thu Linh - Thành viên BKS kiêm nhiệm**

Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm đã được Đại hội cổ đông phê duyệt; Giám sát công tác đầu tư góp vốn, công tác đầu tư phát triển các dự án hợp tác kinh doanh, dự án liên doanh liên kết của Tổng công ty; Phối hợp với các đoàn kiểm tra khi thực hiện các đợt kiểm tra tại Tổng công ty và các đơn vị thành viên khi được phân công.

Trong năm 2025, BKS đã tổ chức 03 buổi họp trực tiếp. Trình tự, thủ tục và số lượng cuộc họp tuân thủ quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty, quy chế hoạt động của BKS. Tất cả các cuộc họp đều được các thành viên tham gia đầy đủ. Cụ thể như sau:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Bà Trương Thị Anh Đào	Trưởng BKS	01	100%
	Ông Cao Trọng Tuấn	Phụ trách BKS	02	100%
2	Bà Nguyễn Thị Nhung	TV BKS	03	100%
3	Bà Ngô Thị Thu Linh	TV BKS	03	100%

BKS đã thực hiện công tác kiểm tra, giám sát dựa trên kế hoạch hoạt động đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 thông qua tại Nghị quyết số 01-2025/NQ-VTDK-ĐHĐCĐ ngày 15/04/2025, tập trung chủ yếu vào các vấn đề sau:

- Thực hiện báo cáo hoạt động của BKS tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Đề xuất danh sách các công ty kiểm toán độc lập trình ĐHĐCĐ lựa chọn để kiểm toán BCTC năm 2025 của Tổng công ty.

- Đánh giá tính độc lập và hiệu quả của Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam, đơn vị kiểm toán độc lập được HĐQT lựa chọn kiểm toán BCTC năm 2025 thuộc

danh sách được ĐHĐCĐ phê duyệt, đảm bảo tính khách quan, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành.

- Thực hiện soát xét, thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2024 trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2025; thẩm định báo cáo tài chính soát xét bán niên năm 2025.

- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và có những trao đổi, đề xuất, kiến nghị đề HĐQT xem xét triển khai thực hiện nhằm đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan và tối đa lợi ích của cổ đông.

- Giám sát tình hình thực hiện kế hoạch SXKD năm 2025, việc xây dựng và giao kế hoạch năm 2026 của Công ty mẹ và các ĐVTV.

- Giám sát công tác phê duyệt và triển khai các dự án đầu tư tại Công ty mẹ, phân cấp đầu tư và phê duyệt chủ trương đầu tư tại các ĐVTV.

- Giám sát việc thông qua và ký kết hợp đồng kinh tế với các bên có liên quan đảm bảo nguyên tắc cạnh tranh, công bằng và minh bạch.

- Giám sát tình hình rà soát, cập nhật các quy chế/quy trình quản lý nội bộ như Quy chế thương mại, Quy chế quản lý tài chính, Quy chế đầu tư tài sản, Quy chế quản trị danh mục đầu tư, Khung quản trị rủi ro.

- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát theo chuyên đề tại các ĐVTV trong Chương trình công tác năm 2025: Công ty cổ phần Vận tải và Tiếp vận Phương Đông Việt (17-19/9/2025); Công ty cổ phần Vận tải Dầu khí Đông Dương (22-24/10/2025); Công ty cổ phần Vận tải Xăng dầu Phương Nam từ ngày (12-14/12/2025).

BKS đã nghiêm túc thực hiện theo các nội dung trong kế hoạch hoạt động năm 2025, bám sát Nghị quyết ĐHĐCĐ, kế hoạch hoạt động và tình hình thực tế, thực hiện đúng các quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty; Duy trì mối quan hệ công tác và hợp tác/phối hợp tốt với các thành viên HĐQT, Ban Tổng giám đốc; Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo giám sát và báo cáo khác khi được yêu cầu. Các thành viên BKS làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, theo nguyên tắc độc lập và cẩn trọng, luôn vì lợi ích của cổ đông và sự phát triển của Tổng công ty.

Các kiến nghị của BKS đã nêu trong năm 2025:

- Tiếp tục tăng cường công tác tái cấu trúc theo hướng hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế, bám sát chiến lược phát triển Tổng công ty.

- Tiếp tục chú trọng công tác đầu tư để trẻ hóa đội tàu, đồng thời nâng cao năng lực vận tải trong nước và quốc tế.

- Tiếp tục nâng cao công tác quản trị, sử dụng hiệu quả dòng tiền, đẩy mạnh công tác quản trị rủi ro thông qua việc ban hành các văn bản quy chế phù hợp.

- Theo dõi và bám sát thị trường vận tải để kịp thời nắm bắt cơ hội đầu tư tạo lợi thế cạnh tranh, nâng cao năng lực cạnh tranh và mở rộng thị phần.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nâng cao trách nhiệm đối với Người đại diện vốn của Tổng công ty tại các ĐVTV/TT.

- Ngoài ra còn một số khuyến nghị, trao đổi khác liên quan đến các hoạt động thường ngày và khuyến nghị thông qua các đợt kiểm tra chuyên đề, BKS đã trao đổi trực tiếp với HĐQT/TGĐ để xem xét chỉ đạo các bộ phận/phòng ban liên quan tiếp tục cải tiến hệ thống kiểm soát nội bộ, hệ thống quản lý rủi ro ...đảm bảo tuân thủ các quy định liên quan và tối ưu hóa trong quá trình SXKD.

7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của BKS và của từng thành viên của BKS

Các thành viên BKS làm việc tại Tổng công ty, được sử dụng cơ sở vật chất, phòng làm việc, các tiện ích, phương tiện di chuyển, công cụ, dụng cụ làm việc và thực hiện các chế độ công tác, đào tạo... theo các quy định hiện hành của Tổng công ty về các định mức chi phí hành chính và các trang thiết bị, chế độ công tác phí,... Chi phí hoạt động của BKS được hạch toán theo quy định vào chi phí quản lý chung của Tổng công ty.

Lương, thù lao và chi phí hoạt động của từng thành viên BKS được chi trả tuân thủ theo quy định của Tổng công ty và đã được ĐHĐCĐ thông qua. Tiền lương/thù lao kế hoạch và chi phí hoạt động của các thành viên BKS đã bao gồm thuế TNCN phát sinh trong năm 2025 là 2.441 triệu đồng, trong đó chi phí hoạt động là 152 triệu đồng.

Phần B: Kế hoạch hoạt động của BKS năm 2026:

Thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của BKS theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tổng công ty và nhiệm vụ ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 trong đó tập trung kiểm tra, giám sát các công việc chủ yếu sau:

- Tiếp tục kiểm tra/giám sát tình hình thực hiện và tuân thủ Điều lệ Tổng công ty, Luật Doanh nghiệp, các quy định pháp luật hiện hành.

- Kiểm tra/giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ: công tác thực hiện kế hoạch SXKD, công tác đầu tư và các nhiệm vụ trọng tâm.

- Kiểm tra, đánh giá việc xây dựng Hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro của Tổng công ty.

- Kiểm tra, giám sát hoạt động của các công ty con, công ty liên kết và việc bảo toàn vốn đầu tư của Tổng công ty.

- Kiểm tra, xem xét việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế với người có liên quan thuộc thẩm quyền phê duyệt của HĐQT và công bố thông tin về người có liên quan và giao dịch với người có liên quan.

- Đề xuất Đại hội đồng Cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập.

- Kiểm tra công tác thực hiện các Quy chế, Quy định của Tổng công ty.

- Thẩm định báo cáo tài chính theo quy định.

- Thực hiện các báo cáo kiểm tra giám sát theo chuyên đề tại các ĐVTV; Phối hợp với các Ban chức năng Tổng công ty thực hiện các đợt kiểm tra tại các đơn vị thành viên theo kế hoạch đã được xây dựng.

- Thực hiện các công việc khác theo chức năng nhiệm vụ của BKS và ĐHĐCĐ giao.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua./.

THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

PHỤ TRÁCH BAN KIỂM SOÁT

Nguyễn Thị Nhung

Cao Trọng Tuấn

Nguyễn Thị Thu Linh